

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẢNG TRỊ
TỈNH QUẢNG TRỊ
Bản án số 01/ 2020/HNGĐ-ST
Ngày 28 /5/2020.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG TRỊ, TỈNH QUẢNG TRỊ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Hậu

Bà Võ Thị Nguyệt Ánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thông - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 60/2020/TLST-HNGĐ ngày 16/12/2019 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02 /QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/QĐST-HNGĐ ngày 08/5/2020.

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hoài P**, sinh năm 1991, có mặt.

Địa chỉ: Đội 1, thôn Tích Tường, **xã HL, thị xã Q**, tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Đức T**, sinh 1988, vắng mặt.

Địa chỉ: Đội 2, Thôn Tích Tường, **xã HL, thị xã Q**, tỉnh Quảng Trị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/12/2019, biên bản hòa giải ngày 17/01/2019 và tại phiên tòa, nguyên đơn chị **Nguyễn Thị Hoài P** trình bày:

Chị **Nguyễn Thị Hoài P** và anh **Nguyễn Đức T** kết hôn năm 2016, đăng ký tại UBND **xã HL, thị xã Q**, trên tinh thần tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống bên nhà bố mẹ chồng tại Đội 2, thôn Tích Tường, **xã HL, thị xã Q**, tỉnh Quảng Trị. Thời gian đầu vợ chồng sống có hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn không tự giải quyết được. Nguyên nhân là anh **Nguyễn Đức T** ngộ nhận gen tuông một cách vô cớ làm cho vợ chồng không có lòng tin, mâu thuẫn kéo dài gây nên cuộc sống gia đình ngày càng căng thẳng, nặng nề, đè nặng lên tâm lý vợ con. Do đó, từ tháng 8 năm 2017, chị Phương bồng con về nhà bố mẹ đẻ ở tại đội 1, thôn Tích Tường, **xã HL, thị xã Q** cho đến nay. Anh **Nguyễn Đức T** vào thành phố Hồ Chí Minh làm ăn; vợ chồng thực sự sống ly thân, không có quan hệ tình cảm gì nữa. Trong quá trình sống ly thân, anh **T** không hề quan tâm, động viên vợ con, thậm tệ hơn nữa trong dịp tết nguyên đán anh về quê nhưng bỏ mặc, thờ ơ, vô trách nhiệm

đối với vợ con. Chị Phương thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt. Nay, Chị **Nguyễn Thị Hoài P** yêu cầu Tòa án giải quyết xin ly hôn anh **Nguyễn Đức T**.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu: **Nguyễn Nhật Tr**, sinh ngày 18/02/2017, hiện nay đang ở với chị Phương tại đội 1, thôn Tích Tường, **xã HL, thị xã Q**. Chị Phương có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu **Nguyễn Nhật Tr** để chăm sóc cho cháu đảm bảo ổn định cuộc sống về tinh thần, thể chất phát triển bình thường, được học hành tốt hơn và không yêu cầu anh **Nguyễn Đức T** cấp dưỡng nuôi con.

Tại biên bản hòa giải ngày 17/01/2020, bị đơn **Nguyễn Đức T** Trình bày:

Trong cuộc sống, anh **T** thừa nhận có sai sót, đối xử với vợ không được hài lòng nên xảy ra nhiều mâu thuẫn dẫn đến vợ chồng mất lòng tin. Tình cảm vợ chồng rạn nứt, kéo dài không thể giải quyết được nên từ tháng 8/2017, anh **T** vào thành phố Hồ chí Minh làm ăn cho đến nay. Quá trình đó, anh **T** thực sự không quan tâm đến vợ con là đều sai sót đáng tiếc. Bản thân anh **T** cố gắng khắc phục sửa chữa những lỗi lầm của mình, mong vợ con có lòng độ lượng bỏ qua để vợ chồng hàn gắn, đoàn tụ xây dựng mái ấm gia đình và chăm lo cho con cái.

Vợ chồng có 01 con chung là cháu: **Nguyễn Nhật Tr**, sinh ngày 18/02/2017, hiện nay đang ở với chị Phương tại đội 1, thôn Tích Tường, **xã HL, thị xã Q**. Trường hợp ly hôn, anh **T** đồng ý giao cháu **Nguyễn Nhật Tr** cho chị Phương trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tôi cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/ tháng cho đến khi trưởng thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Chị **Nguyễn Thị Hoài P** và anh **Nguyễn Đức T** có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân **xã HL, thị xã Q**, tỉnh Quảng Trị. Trong quá trình chung sống thường xảy ra mâu thuẫn, ngày 02/12/2019, chị **Nguyễn Thị Hoài P** có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết xin ly hôn anh **Nguyễn Đức T**, cư trú tại: Thôn tích Tường, **xã HL, thị xã Q**, tỉnh Quảng Trị và giải quyết việc nuôi con chung là quan hệ pháp luật “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Thị xã Quảng Trị (Căn cứ Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự).

[2] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị đã tiến tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án và các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho nguyên đơn và bị đơn theo quy định của pháp luật. Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; các đương sự thống nhất những tài liệu, chứng cứ giao nộp cho Tòa án giải quyết vụ án và hòa giải không thành. Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Anh **Nguyễn Đức T** vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất nên Tòa án hoãn phiên tòa theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị **Nguyễn Thị Hoài P** và anh **Nguyễn Đức T** kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân **xã HL, thị xã Q**, tỉnh Quảng Trị, hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng không hòa thuận, do ghen tuông một cách vô cớ làm mất lòng tin với nhau nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Tháng 8 năm 2017, anh **T** vào thành phố Hồ Chí Minh làm ăn, chị **Phương** ở nhà một mình nuôi con, anh **T** không quan tâm chăm sóc vợ con thì chị **Phương** cũng bỏ con về ở tại nhà bố mẹ đẻ cho đến nay. Tại phiên hòa giải, anh **T** mong muốn đoàn tụ nhưng quá trình sống ly thân, anh **T** không quan tâm, bỏ mặc đến vợ con, không tìm cách để hàn gắn tình cảm; chứng tỏ không có thiện chí để vợ chồng hàn gắn xây dựng mái ấm gia đình. Hội đồng xét xử thấy tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, mâu thuẫn xảy ra gay gắt làm ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình. Tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu của chị **Nguyễn Thị Hoài P** xin được ly hôn anh **Nguyễn Đức T** là có cơ sở, cần chấp nhận (Điều 56 Luật Hôn nhân Gia đình).

[4] Về con chung: Vợ chồng chị **Nguyễn Thị Hoài P** và anh **Nguyễn Đức T** có 01 con chung: Cháu **Nguyễn Nhật Tr**, sinh ngày 18/02/2017. Hiện nay, cháu **Nguyễn Nhật Tr** đang ở với chị **Phương** tại đội 1, thôn Tích Tường, **xã HL, thị xã Q**, tỉnh Quảng Trị.

Ly hôn, chị **Nguyễn Thị Hoài P** có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu **Nguyễn Nhật Tr** và không yêu cầu anh **T** cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử thấy rằng nguyện vọng của chị **Phương** cũng phù hợp với thực tế là cháu **Trưởng** hiện đang sống với chị **Phương** ổn định từ tháng 8/2017 cho đến nay, nhằm tạo điều kiện cho cháu có cuộc sống ổn định về tinh thần, phát triển thể chất và học tập tốt. Cần chấp nhận giao cho chị **Nguyễn Thị Hoài P** trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Nguyễn Nhật Tr** cho đến khi thành niên và có khả năng lao động; anh **Nguyễn Đức T** không phải cấp dưỡng nuôi con. (Căn cứ Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình).

[5] Về tài sản chung: Không có, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị **Nguyễn Thị Hoài P** ly hôn anh Nguyễn Đức T.

2. Về con chung: Giao cho chị **Nguyễn Thị Hoài P** trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu **Nguyễn Nhật Tr**, sinh ngày 18/02/2017 cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Anh **Nguyễn Đức T** không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Chị **Nguyễn Thị Hoài P** phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000675 ngày 16/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Trị.

4. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân
Chủ tọa phiên tòa

Thẩm phán -

Cao Hậu Võ Thị Nguyệt Ánh

Phan Thị Hạnh

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Quảng Trị;*
- *VKSND thị xã Quảng Trị;*
- *Chi cục THADS thị xã Quảng Trị;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu: hồ sơ vụ án, tập án.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Hạnh